

Số: 24/2021/QĐST-HNGĐ

Tuy An, ngày 23 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021; giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim B, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

- Bị đơn: Anh Huỳnh Quan Q, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim B và anh Huỳnh Quan Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Kim B và anh Huỳnh Quan Q xác định vợ chồng có 02 con chung: Huỳnh Chi B, sinh ngày 08/10/2010 và Huỳnh Hoàng G, sinh ngày 17/01/2014; hiện nay cháu B đang do anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, cháu G đang do chị B trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trần Thị Kim B được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Huỳnh Hoàng G;

Anh Huỳnh Quan Q được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Huỳnh Chi B. Chị Trần Thị Kim B và anh Huỳnh Quan Q không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Không giải quyết

- Về án phí: Chị Trần Thị Kim B tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị B đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004580 ngày 28 tháng 01 năm 2021 của chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, nên hoàn trả cho chị B số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND huyện Tuy An, Phú Yên ;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An
- UBND xã An Dân, huyện Tuy An
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thanh Tùng**